

## **BÁO CÁO**

### **Kết quả thực hiện cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp kinh tế, sự nghiệp khác năm 2021**

Thực hiện Nghị định số 16/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập; Nghị định số 141/2016/NĐ-CP ngày 10/10/2016 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập trong lĩnh vực sự nghiệp kinh tế và sự nghiệp khác; Công văn số 2314/STC-TCHCSN ngày 28/12/2021 của Sở Tài chính về việc báo cáo kết quả thực hiện cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm về tài chính đối với đơn vị sự nghiệp công lập, Sở Công Thương báo cáo kết quả thực hiện cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập trong lĩnh vực sự nghiệp kinh tế và sự nghiệp khác năm 2021 như sau:

#### **I. Đánh giá chung**

Thực hiện quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm trong thực hiện nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, biên chế, tài chính ngày càng khẳng định chính sách cải cách tài chính, hành chính công của Chính phủ là đúng đắn, tạo sự chuyển biến mạnh mẽ trong nhận thức của viên chức, qua đó đạt được sự đồng thuận cao trong chỉ đạo điều hành và tổ chức thực hiện nhiệm vụ.

Với yêu cầu đổi mới cơ chế quản lý tài chính đối với các đơn vị sự nghiệp hiện nay, Sở Công Thương chỉ đạo đơn vị sự nghiệp chủ động sử dụng nguồn lực tài chính, cơ sở vật chất và biên chế được giao để thực hiện tốt nhiệm vụ; chủ động phân bổ nguồn kinh phí được giao theo nhu cầu chi thực tế, thiết thực và hiệu quả.

Xây dựng quy chế chi tiêu nội bộ, thực hiện công khai tài chính, có biện pháp kiểm tra, giám sát trong thực hiện quy chế chi tiêu nội bộ. Thực hiện tiết kiệm, chống lãng phí trong sử dụng lao động, trang thiết bị và kinh phí tại đơn vị, góp phần nâng cao được hiệu suất lao động, mang lại hiệu quả trong sử dụng kinh phí.

#### **II. Đánh giá cụ thể**

##### **1. Về nhiệm vụ; tổ chức bộ máy; số lượng cán bộ, viên chức**

###### **a. Về tổ chức bộ máy**

Sở Công Thương có một đơn vị sự nghiệp: Trung tâm Khuyến công tỉnh Lai Châu (gọi tắt là Trung tâm). Tại thời điểm báo cáo, Trung tâm có: 01 Phó Giám đốc phụ trách và 09 viên chức chuyên môn (Không có đơn vị phòng).

***b. Về số lượng cán bộ, viên chức***

- Tổng số viên chức giao đầu năm: 10 người.
- Tổng số người có mặt đầu năm: 10 người.
- Tổng số viên chức có mặt đến cuối năm: 9 người.

- Nguyên nhân giảm: 01 viên chức chuyển công tác lên Sở Công Thương theo Quyết định số 95/QĐ-SNV ngày 26/2/2021.

**2. Về thực hiện nhiệm vụ được giao**

***a. Hoạt động Khuyến công***

Trong năm, Trung tâm đã tổ chức triển khai được một số nội dung sau:

- Đề án “Hỗ trợ ứng dụng máy móc tiên tiến trong chế biến chè cổ thụ” cho Hợp tác xã Biên Cương tại xã Mò Sì San, huyện Phong Thổ, kinh phí hỗ trợ là 300 triệu đồng, từ nguồn Khuyến công Quốc gia.

- Đề án “Hỗ trợ ứng dụng máy móc tiên tiến trong sản xuất tôn 2 tầng 11 sóng và 6 sóng ngói rubi” cho Hợp tác xã Huyền Hữu, tại thị trấn Than Uyên, huyện Than Uyên, kinh phí hỗ trợ là 300 triệu đồng, từ nguồn Khuyến công Quốc gia.

- Đề án “Hỗ trợ ứng dụng máy móc tiên tiến trong chế biến chè xanh” cho Hợp tác xã Quyết Tiến, tại xã Bản Giang, huyện Tam Đường, kinh phí hỗ trợ là 300 triệu đồng, từ nguồn Khuyến công Quốc gia.

- Đề án “Hỗ trợ xây dựng và đăng ký nhãn hiệu sản phẩm công nghiệp - tiêu thủ công nghiệp”, kinh phí hỗ trợ là 210 triệu đồng, đã triển khai xây dựng và đăng ký bảo hộ nhãn hiệu cho 06 sản phẩm thuộc 05 cơ sở CNNT trên địa bàn tỉnh, từ nguồn ngân sách địa phương.

- Thực hiện kế hoạch khảo sát nhu cầu của các cơ sở công nghiệp nông thôn trên địa bàn tỉnh để xây dựng được 03 đề án đăng ký Kế hoạch Khuyến công quốc gia năm 2022 và 07 đề án đăng ký kế hoạch khuyến công địa phương năm 2022 trình Sở Công Thương thẩm định, cụ thể:

+ Đề án “Hỗ trợ ứng dụng máy móc tiên tiến trong chế biến nấm đông trùng hạ thảo” cho Hộ Kinh doanh Đào Huy Cương, thành phố Lai Châu;

+ Đề án “Hỗ trợ ứng dụng máy móc tiên tiến trong chế biến tinh bột sắn” cho Hộ kinh doanh Lý Văn Long tại xã San Thành, thành phố Lai Châu.

+ Đề án “Hỗ trợ ứng dụng máy móc tiên tiến trong chế biến lá tre xuất khẩu” cho Công ty TNHH MTV Hải Hà tại xã Mường So, huyện Phong Thổ.

+ Đề án “Hỗ trợ bình chọn sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu cấp tỉnh năm 2022”.

+ Đề án “Tham gia hội chợ triển lãm hàng công nghiệp nông thôn tiêu biểu khu vực phía bắc năm 2022”.

+ Đề án “Hỗ trợ xây dựng và đăng ký bảo hộ nhãn hiệu đối với các sản phẩm công nghiệp - tiêu thủ công nghiệp”.

+ Đề án “Hỗ trợ thuê tư vấn, trợ giúp các cơ sở công nghiệp - tiêu thủ công nghiệp thiết kế mẫu mã, bao bì đóng gói”.

+ Đề án “Hội nghị tập huấn kiến thức quản lý trong xây dựng chiến lược Marketing thời 4.0”.

+ Đề án “Tuyên truyền phổ biến chính sách phát triển công nghiệp, tiêu thủ công nghiệp”.

+ Đề án “Khảo sát, học tập kinh nghiệm về phát triển công nghiệp, cụm công nghiệp tại các tỉnh, thành phố trong nước”.

- Phối hợp với Cục Công Thương địa phương cung cấp tài liệu Hỏi đáp về Khuyến công cho phòng Kinh tế thành phố và phòng Kinh tế và Hạ tầng các huyện; Xây dựng cuốn kỷ yếu Khuyến công giai đoạn 2014-2020.

- Tham mưu 02 văn bản gửi Sở Công Thương đề nghị Cục Công Thương địa phương cho ngừng triển khai 02 đề án là: đề án “Xây dựng mô hình trình diễn kỹ thuật chế biến chè đen” và đề án “Hỗ trợ thành lập doanh nghiệp”. Nguyên nhân: Do tiến độ đầu tư của đơn vị thụ hưởng bị chậm, không thể hoàn thành trong năm 2021, bên cạnh đó do tình hình dịch Covid-19 diễn biến phức tạp nên số lượng doanh nghiệp đăng ký thành lập hoạt động trong lĩnh vực công nghiệp - tiêu thủ công nghiệp không nhiều và không có nhu cầu xin hỗ trợ.

Ngoài ra, phối hợp với Phòng Quản lý công nghiệp: Chính lý số liệu thực hiện Chương trình Khuyến công quốc gia giai đoạn 2014-2020 gửi Cục Công thương Địa phương tổng hợp. Hoàn thiện hồ sơ Bộ sản phẩm Trà Oolong Tea, Trà Sữa Oolong xanh, Oolong Thiện Trà của Công ty Cổ phần đầu tư phát triển Chè Tam Đường đăng ký tham gia bình chọn sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu cấp quốc gia năm 2021 gửi Bộ Công Thương. Xây dựng Báo cáo Tình hình thực hiện công tác khuyến công năm 2021 và kế hoạch, giải pháp đẩy mạnh hoạt động khuyến công năm 2022 và các năm tiếp theo thực hiện theo Quyết định số 1881/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ.

### ***b. Hoạt động tư vấn phát triển công nghiệp***

- Phát sóng phóng sự chuyên đề về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả (số 01, 02) trên sóng Đài phát thanh - truyền hình tỉnh Lai Châu.

- Tổ chức 02 buổi tuyên truyền vận động các hộ gia đình tham gia phong trào “Hộ gia đình sử dụng năng lượng TK&HQ” tại huyện Tân Uyên, Thuận Uyên, thu hút được 100 hộ gia đình tham gia.

- Xây dựng kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm 2022 thuộc Chương trình quốc gia về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả giai đoạn 2019-2030.

**c. Về giao quyền tự chủ tài chính cho đơn vị**

Trung tâm thực thi đúng quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về tài chính đối với đơn vị sự nghiệp công lập được phân loại tại Quyết định số 175/QĐ-UBND ngày 24/02/2021 của UBND tỉnh Lai Châu về việc giao quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về tài chính đối với các đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2021-2030.

**4. Về thực hiện tự chủ tài chính của đơn vị**

**a. Về mức thu sự nghiệp, thu do Nhà nước đặt hàng, giao nhiệm vụ**

Không có.

**b. Về nguồn thu, chi thường xuyên**

- Nguồn thu NSNN cấp chi thường xuyên theo số lượng người làm việc.

+ Nguồn thu NSNN: 965.832.536 đồng.

- Chi thường xuyên theo số lượng người làm việc.

+ Chi thường xuyên: 965.832.536 đồng.

+ Kinh phí còn dư tại kho bạc: 0 đồng

**c. Chênh lệch thu, chi thường xuyên trích lập các quỹ: 0 đồng.**

- Quỹ khen thưởng: Số dư đầu năm 1.320.000 đồng;

+ Số trích trong năm 0 đồng;

+ Số chi quỹ trong năm: 447.000 đồng;

+ Số dư chuyển sang năm sau: 873.000 đồng.

- Quỹ phúc lợi: Số dư đầu năm 6.960.000 đồng;

+ Số trích trong năm 0 đồng;

+ Số chi quỹ trong năm 1.860.000 đồng;

+ Số dư chuyển sang năm sau 5.100.000 đồng.

- Quỹ phát triển hoạt động sự nghiệp: Số dư đầu năm 946.000 đồng;

+ số trích trong năm 0 đồng;

+ số chi quỹ trong năm 0 đồng;

+ số dư chuyển sang năm sau 946.000 đồng.

**d. Về chi trả thu nhập tăng thêm trong năm**

- Tổng chi thu nhập tăng thêm của đơn vị: 71.828.900 đồng.

- Thu nhập tăng thêm bình quân của người lao động trong đơn vị: 704.205 đồng/tháng; hệ số tăng thu nhập bình quân: dưới 01 lần; Trong đó: Người có thu nhập tăng thêm cao nhất: 855.033 đồng/tháng; người có thu nhập tăng thêm thấp nhất: 684.023 đồng/tháng.

**e. Tình hình xây dựng, thực hiện quy chế chi tiêu nội bộ**

Trung tâm đã xây dựng và thực hiện Quy chế chi tiêu nội bộ để quản lý và sử dụng kinh phí thường xuyên theo đúng định mức, tiêu chuẩn, đảm bảo hiệu quả, tiết kiệm, đồng thời cũng là thực hiện minh bạch các hoạt động thu, chi của đơn vị.

***f. Các biện pháp thực hành tiết kiệm chi và tăng thu***

Trung tâm đã chấp hành và thực hiện tốt dự toán ngân sách giao. Các khoản chi thường xuyên được thực hiện theo đúng quy định, đảm bảo sử dụng kinh phí ngân sách cấp đúng mục đích, hiệu quả và tiết kiệm.

***g. Về thực hiện các hoạt động vay vốn, huy động vốn:*** Không có.

**5. Nguồn thu, chi nhiệm vụ không thường xuyên**

***a. Nguồn KP sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả***

- Nguồn thu: 135.000.000 đồng.
- Chi: 116.810.000 đồng.
- Kinh phí còn dư tại Kho bạc: 18.190.000 đồng

***b. Nguồn KP Khuyến công địa phương***

- Nguồn thu: 334.000.000 đồng.
- Chi: 210.000.000 đồng.
- Kinh phí còn dư tại Kho bạc: 124.000.000 đồng

***c. Nguồn Khuyến công quốc gia***

- Nguồn thu: 900.000.000 đồng.
- Chi: 900.000.000 đồng.

Sở Công thương gửi Sở Tài chính tổng hợp./.

***Nơi nhận:***

- Sở Tài chính;
- Giám đốc Sở (B/c);
- Lưu: VT, KT.

**KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**

**Lê Xuân Tiến**